

Số: /KH-UBND

Hoa Lộc, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Sản xuất trồng trọt vụ Thu-Mùa năm 2026

Căn cứ vào điều kiện tình hình thực tế sản xuất vụ Xuân và định hướng sản xuất vụ Thu-Mùa; UBND xã đánh giá kết quả sản xuất vụ Xuân và xây dựng kế hoạch sản xuất vụ Thu-Mùa năm 2026 như sau:

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ XUÂN NĂM 2026

Vụ Chiêm Xuân năm 2026 được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, sự đồng hành của các HTXNN và sự tin tưởng, ủng hộ của nhân dân trong toàn xã trong cơ cấu các loại giống cây trồng và gieo trồng đúng thời vụ.

Hiện nay, cây lúa đang ở giai đoạn chín sấp - chín hoàn toàn, dự kiến lúa thu hoạch tập trung vào khoảng 15-25/5/2026, ước năng suất lúa bình quân đạt 73 tạ/ha. Cây lạc giai đoạn chín-thu hoạch, năng suất ước đạt 32 tạ/ha, cây ngô giai đoạn chín - thu hoạch, năng suất ước đạt 55,4tạ/ha. Giá trị các loại cây trồng hàng hóa đạt: cây ớt; cây ngô ngọt, cây khoai tây, cây dưa các loại giá trị thu nhập đạt từ 180-200 triệu đồng/ha/vụ thu hoạch; cây rau màu, hàng hóa khác 110 -130 triệu/ha/vụ.

1. Kết quả sản xuất Vụ Xuân:

Vụ Chiêm xuân năm 2026, tổng diện tích gieo trồng toàn xã được 1788,2ha, đạt 99,4% kế hoạch. Trong đó:

- Cây lúa: gieo trồng được 768,6ha; đạt 96,1% KH và bằng 109% so với cùng kỳ. Cơ cấu 100% diện tích trà xuân muộn. Trong đó:

+ Diện tích lúa lai 448,7 ha, chiếm 58% diện tích lúa, được gieo cấy bằng các loại giống lúa có nhiều ưu thế như: Thái Xuyên 111, Long Hương 8117, An Nông 0818, WN 305, Thụy Hương 308...

+ Diện tích lúa thuần, lúa chất lượng cao 319,9 ha, chiếm 42% diện tích lúa được gieo cấy bằng các loại giống lúa có nhiều ưu thế như: Bắc Thơm số 7, Thiên ưu 8, Bắc Thịnh, Dự Hương 8, Khang dân đột biến, N97....

- Cây ngô gieo trồng 75,4 ha; đạt 92,6% KH và bằng 95,3% so với cùng kỳ, được gieo trồng bằng các giống CP111, CP333, CP511, NK4300, ngô nếp hàng hóa HN68, HN88, HN90.

- Cây lạc gieo trồng 150 ha; đạt 100% KH và bằng 108,8% so với cùng kỳ, được gieo trồng bằng các giống L14, L26, L23, L18,...

- Cây rau màu, hàng hóa các loại và cây trồng khác: diện tích gieo trồng 794,2 ha; bằng 116,3% KH và bằng 110% so với cùng kỳ. Trong đó:

+ Cây hàng hóa các loại gieo trồng 355 ha chủ yếu là diện tích ớt vụ đông còn lại, cây ngô ngọt, cây khoai tây, cây dưa các loại,...

+ Cây rau màu các loại và cây trồng khác 439,2 ha; chủ yếu là các loại rau màu và các loại cây trồng khác phục vụ nhu cầu thị trường.

2. Đánh giá chung tình hình sản xuất vụ Xuân năm 2026.

2.1. Điều kiện thời tiết khí hậu.

Vụ Xuân năm 2026, tiết “Lập Xuân” vào ngày 4/02/2026 (tức ngày 17 tháng 12 Âm lịch) do đó diện tích cây trồng vụ Xuân của xã cơ bản gieo trồng xung quanh tiết “Lập Xuân” sinh trưởng, phát triển khá tốt, năng suất cao; điều kiện thời tiết đầu vụ cơ bản thuận lợi cho việc gieo trồng các loại cây vụ Xuân, không gặp các đợt rét đậm, rét hại kéo dài; nhưng đến giữa vụ thời tiết diễn biến bất thuận: mưa phùn, sương nhiều, ngày nóng đêm lạnh, giai đoạn lúa trổ bông - chín thời tiết thay đổi liên tục: Âm – Nóng – Sốc nhiệt – Mưa Giông...; nền nhiệt độ cao hơn so với TBNN cùng kỳ từ 1-2⁰C.

2.2. Công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành sản xuất kịp thời và hiệu quả

- Sản xuất nông nghiệp tiếp tục được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND & UBND xã; tích cực trong vận động, tuyên truyền của các tổ chức chính trị - xã hội và các ban ngành của xã; tham gia phối hợp của các hợp tác xã nông nghiệp.

- UBND xã đã xây dựng Phương án sản xuất ngành trồng trọt năm 2026 và tổ chức triển khai sớm để các thôn, HTXNN căn cứ định hướng mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp để tổ chức thực hiện.

- UBND đã tăng cường đôn đốc, kiểm tra; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo phù hợp với điều kiện thực tế, diễn biến của thời tiết, khí hậu và thị trường; Trung tâm Cung ứng dịch vụ công chủ động hướng dẫn các thôn và nhân dân tổ chức thực hiện phòng trừ, đến nay tình hình sâu bệnh trên cây trồng cơ bản được kiểm soát.

- Các công trình thủy lợi, giao thông nội đồng được xã quan tâm xây mới, nâng cấp phục vụ tốt hơn cho nhu cầu sản xuất và tưới tiêu.

2.3. Cơ cấu giống và thời vụ, tình hình sinh trưởng các loại cây trồng:

Đa số các thôn trên địa bàn xã đều tập trung chỉ đạo gieo trồng các loại cây trồng vụ Xuân đúng theo lịch thời vụ của xã, bố trí 100% diện tích lúa xuân muộn và cây rau màu trồng xung quanh tiết lập xuân; bộ giống cây trồng đảm bảo theo cơ cấu của xã định hướng.

Đến nay trên địa bàn xã cây lúa đang trong giai đoạn chín hoàn toàn, có một số diện tích đã thu hoạch, dự kiến cho năng suất cao;

2.4. Hoạt động dịch vụ

- Đáp ứng cơ bản các nhu cầu về điện, nước, máy móc, trang thiết bị vật tư phục vụ sản xuất; giúp nông dân tiết kiệm chi phí, giảm giá thành, nâng cao hiệu quả sản xuất; dịch vụ cơ giới hóa ngày càng phát triển mở rộng; công tác thủy lợi được quan tâm; dự tính, dự báo và phòng trừ sâu bệnh chủ động và đạt hiệu quả cao.

- Các Hợp tác xã nông nghiệp tiếp tục thể hiện rõ vai trò, tích cực phối hợp với các doanh nghiệp đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, tìm kiếm thị trường tiêu thụ nông sản, liên kết bao tiêu sản phẩm rau màu hàng hóa.

2.5. Ứng dụng cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp tiếp tục thực hiện có hiệu quả.

Trong sản xuất lúa vụ Xuân năm 2026 cơ giới hóa trong khâu giải phóng đất thực hiện đạt 100% diện tích; cơ giới hóa trong khâu gieo cấy thực hiện tập trung tại các thôn: Tường Lộc, Quang Sơn, Hiên Vinh, Thôn 1, Thôn 2, Thôn 3, Thôn 4, Thôn 5 và một số diện tích thuộc các cụm Hoa Lộc, Hòa Lộc, Xuân Lộc, với diện tích đạt được 67ha; cơ giới hóa trong khâu phun thuốc bảo vệ thực vật bằng máy bay đạt 135ha, thực hiện tập trung ở các thôn 1, thôn 2, Thôn Tường Lộc, Quang Sơn, các thôn thuộc cụm Hoa Lộc. Các khâu cơ giới hóa trong sản xuất đã cơ bản giải quyết được thiếu hụt nguồn lao động trong thời vụ sản xuất, hiệu quả về kinh tế đạt khá cao và được người nông dân đồng tình tham gia. Đây là hình thức sản xuất tiên tiến, giảm công lao động, tăng hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích; hạn chế ảnh hưởng đến sức khỏe người dân, phù hợp với mô hình tích tụ ruộng đất để hình thành các vùng sản xuất quy mô lớn.

2.6. Tổ chức sản xuất tiếp tục được đổi mới theo hướng tích tụ, tập trung đất đai gắn với liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm.

Diện tích thực hiện sản xuất tập trung theo chuỗi giá trị tiếp tục được triển khai mở rộng, vụ xuân năm 2026 diện tích các loại cây trồng thực hiện liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm đạt 155,5 ha. Trong đó:

- Diện tích lúa gạo thương phẩm 03 ha; đơn vị liên kết: Công ty CP Giống cây trồng Việt Nam.

- Diện tích cây ngọt (ngô đường): 52ha; tại các HTXNN Phú Lộc, HTXNN Hòa Lộc; các công ty thực hiện liên kết Công ty TNHH Long Phương Nam; Công ty CP TP XK Đồng Giao Ninh Bình.

- Diện tích cây ớt: 55ha; tại các HTXNN Phú Lộc, HTXNN Quang Lộc, HTXNN Liên Lộc thực hiện liên kết sản xuất với Công ty TNHH Long Phương Nam;

- Cây khoai tây 12 ha; tại các HTXNN Liên Lộc, HTXNN Phú Lộc với đơn vị Công ty Cổ phần VietPo; Viện rau củ quả, Công ty TNHH Long Phương Nam;

- Diện tích cây rau màu các loại (cải bó xôi, cây cải, cây dưa chuột, cây rau màu khác) 42,5 ha, các HTX liên kết bao tiêu sản phẩm.

2.7. Các Chương trình, nhiệm vụ trọng tâm phát triển ngành trồng trọt tiếp tục đạt kết quả tích cực, điển hình.

Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao quý 1 năm 2026 trên địa bàn xã tích tụ thêm được 41ha. Trong đó, diện tích sản xuất nông nghiệp được ứng dụng công nghệ cao 17 ha.

Diện tích thực hiện theo tiêu chuẩn VietGap duy trì 40 ha. Trong đó: HTXNN Phú Lộc 34 ha, HTXNN Hòa Lộc 6 ha.

Diện tích cây trồng ứng dụng công nghệ cao duy trì 6,5 ha thực hiện nhà màng, nhà lưới, trồng rau thủy canh và cây dưa hoàng hậu, dưa chuột baby.

Chuyển đổi linh hoạt diện tích đất trồng lúa năng suất, hiệu quả thấp sang cây trồng khác tiếp tục được triển khai thực hiện.

3. Một số khó khăn trong sản xuất vụ Xuân năm 2026.

- Lao động trực tiếp sản xuất trong ngành nông nghiệp ngày càng ít, trong khi mô hình sản xuất nông hộ vẫn chiếm đa số; áp dụng cơ giới hóa trong sản xuất tuy phát triển song mới chỉ thực hiện được ở một số khâu và trên những diện tích lớn, nhưng chưa đồng bộ ở các khâu.

- Các chuỗi liên kết sản xuất với tiêu thụ ngày càng ít, mô hình nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp an toàn phát triển chưa mạnh; thị trường tiêu thụ bấp bênh, sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp chưa cao, thiếu tính ổn định.

- Giá một số mặt hàng nông sản, hàng hóa vẫn ở mức thấp như ớt, ngô ngọt, khoai tây, dưa chuột...., giá các mặt hàng vật tư nông nghiệp vẫn ở mức cao nên hiệu quả kinh tế thấp.

- Nhân dân sản xuất ồ ạt, không thực hiện liên kết làm cho nguồn cung cao hơn cầu; bị thị trường tự do ép giá, một số HTXNN phải đứng ra giải cứu nông sản.

III. Một số biện pháp chỉ đạo nối tiếp trong sản xuất vụ Xuân

1. Tiếp tục tổ chức theo dõi diễn biến tình hình sâu bệnh hại cuối vụ như rầy các loại trên đồng ruộng, tuyệt đối không được để rầy lây lan ra diện rộng gây ra cháy rầy.

2. Cần đảm bảo nước tưới phục vụ sản xuất: các Hợp tác xã nông nghiệp phối hợp chặt chẽ với Chi nhánh thủy lợi Hậu Lộc, các đơn vị có liên quan để thực hiện phương án nước tưới hợp lý, hiệu quả, đảm bảo đủ nước cho các loại cây rau màu và phục vụ công tác phòng trừ sâu bệnh hiệu quả.

3. Chỉ đạo thu hoạch nhanh gọn cây lúa và các loại cây trồng khác (cây ớt, cây ngô, cây dưa...) để phòng tránh, giảm nhẹ tổn thất do thiên tai gây ra; đồng thời không được tháo nước, phải giữ nước trên đồng ruộng để thuận lợi cho công tác làm đầm đất sản xuất vụ Mùa năm 2026 trong khung thời vụ tốt nhất.

4. Tổ chức hội nghị đánh giá đầu bờ những mô hình sản xuất hiệu quả, mô hình ứng dụng KHKT làm cơ sở nhân ra diện rộng trong những vụ tiếp theo; tiếp tục tìm kiếm thị trường để có phương án tiêu thụ sản phẩm.

5. Kiểm tra, chỉ đạo, đôn đốc các HTXNN thực hiện nghiêm túc các hợp đồng liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm trồng trọt, đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên liên kết.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ THU MÙA NĂM 2026

I. Dự báo những khó khăn ảnh hưởng đến sản xuất trồng trọt

- Theo dự báo của Trung tâm khí tượng thủy văn năm 2026 dự báo tình hình thời tiết cực đoan như nắng nóng, mưa dông, lũ lụt và bão nhiều. Đáng chú ý là hiện tượng giông, lốc, sét, mưa đá, đặc biệt trong thời kỳ chuyển mùa sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực đến các hoạt động sản xuất và sinh hoạt.

Về nắng nóng: từ tháng 5÷9/2026, khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ, nắng nóng và nắng nóng gay gắt có mức nhiệt cao hơn trung bình nhiều năm từ 0,5 - 1⁰C. Toàn mùa có khoảng 8 - 10 đợt nắng nóng, trong đó có đợt kéo dài nhiều ngày.

Về lượng mưa: dự báo tổng lượng mưa từ tháng 5÷10/2026 tại khu vực Bắc Trung Bộ phổ biến từ 1500 - 2000 mm, có nơi trên 2000 mm, xấp xỉ trên so với TBNN.

- Tình trạng nông dân bỏ vụ không gieo cấy lúa ở vụ Mùa tiếp tục gia tăng, gây lãng phí tài nguyên đất đai.

- Sâu bệnh phát sinh phức tạp, nhất là các loại sâu bệnh nguy hiểm như: bệnh Lùn sọc đen, sâu đục thân, sâu cuốn lá, rầy và bệnh bạc lá vi khuẩn, bệnh đốm sọc vi khuẩn trên cây lúa; sâu keo mùa thu trên cây ngô, sâu khoang trên cây lạc và rau màu.

Từ những dự báo trên, để đảm bảo thắng lợi toàn diện trong sản xuất vụ Thu- Mùa năm 2026, UBND xã triển khai các mục tiêu và giải pháp trọng tâm như sau:

II. Mục tiêu sản xuất vụ Thu - Mùa năm 2026

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây trồng, ổn định sản lượng lương thực ở vụ Mùa, chỉ đạo 100% diện tích trà lúa Mùa sớm để tạo quỹ đất sản xuất vụ Đông năm 2026 - 2027.

- Quy hoạch vùng trồng lúa có năng suất, chất lượng cao, cùng trà, một loại giống, cây rau màu hàng hóa trên cơ sở liên kết hợp đồng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với các doanh nghiệp.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

Tổng diện tích gieo trồng vụ Thu Mùa toàn xã 1.350 ha, sản lượng lương thực 5.877 tấn trở lên. *Trong đó:*

- Lúa mùa: diện tích gieo cấy 900ha; năng suất bình quân phân đầu đạt 58 tạ/ha, sản lượng 5.520 tấn trở lên.

- Cây Ngô: diện tích gieo trồng 50 ha; năng suất bình quân phân đầu đạt 51 tạ/ha; sản lượng 357 tấn trở lên.

- Cây đậu các loại: 80 ha; năng suất 14 tạ/ha.

- Cây lạc thu: 90 ha; năng suất 26 tạ/ha.

- Các loại rau màu, hàng hóa và cây trồng khác: diện tích gieo trồng 230 ha. Giá trị thu nhập bình quân 120 triệu đồng/ha/vụ trở lên.

Diện tích cây trồng tích tụ, tập trung đất đai sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao: 45ha (trong đó đã thực hiện 41 ha tích tụ, tập trung vụ Chiêm Xuân năm 2026).

(Có phụ lục 1 chi tiết từng thôn kèm theo)

III. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, chỉ đạo điều hành sản xuất và quản lý nhà nước đối với sản xuất trồng trọt

- Phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội quan tâm chỉ đạo sản xuất vụ Thu Mùa đảm bảo chỉ tiêu diện tích.

- Các Hợp tác xã nông nghiệp cần xây dựng kế hoạch sản xuất cụ thể đến từng thôn gắn với định hướng tái cơ cấu trồng trọt. Trong đó cần nêu cao vai trò chỉ đạo điều hành của cấp ủy thôn đối với sản xuất, tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

+ Hướng dẫn, chỉ đạo nông dân thực hiện đúng cơ cấu giống và lịch thời vụ; quy trình kỹ thuật canh tác để sản xuất đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả cao và đảm bảo an toàn thực phẩm.

+ Phối hợp chặt chẽ với các ngành, đơn vị có liên quan như: điện lực, thủy nông, quản lý thị trường để phát triển dịch vụ cơ giới hóa, vật tư nông nghiệp, tiêu thụ nông sản, tạo điều kiện tốt nhất cho sản xuất.

- Đẩy mạnh tích tụ, tập trung ruộng đất, tổ chức sản xuất tập trung quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao tạo ra sản phẩm có chất lượng cao và an toàn thực phẩm. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp thuê đất, liên kết với nông dân; ưu tiên sản xuất nông sản thực phẩm an toàn.

- Thành lập đoàn liên ngành kiểm tra các cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp.

2. Giải pháp về kỹ thuật

2.1. Cơ cấu giống và thời vụ.

Trên đất lúa màu cơ cấu lịch thời vụ có tính quyết định rất lớn đến năng suất, sản lượng cây trồng và tạo quỹ đất, quỹ thời gian cho cây trồng vụ đông sớm, vì vậy cần tập trung chỉ đạo trà lúa mùa sớm bố trí 100% giống lúa thuần.

Các thôn cần chủ động đầu nối với HTXNN xây dựng kế hoạch từng loại cây trồng tiếp nối phù hợp với từng loại đất, tập quán sản xuất của nhân dân, đặc biệt thực hiện liên kết sản xuất. Bên cạnh đó vận động nhân dân thực hiện đúng các loại cây trồng đã quy hoạch trong lịch thời vụ để có diện tích sản xuất vụ đông sớm.

Các thôn cần bố trí quy hoạch vùng đất chân mạ và chuẩn bị tốt các khâu: lấy nước, làm đất, xử lý đất.

*** Vụ Hè thu:**

Trên đất chuyên màu bố trí trồng cây dưa các loại, cây vừng và cây đậu các loại.

*** Vụ Mùa:**

- Cây lúa: Thời vụ gieo mạ tập trung từ ngày 25/5 ÷ 05/6 và gieo trồng 100% diện tích trà lúa mùa sớm; tập trung gieo cấy từ ngày 15 ÷ 20/6; trở từ ngày 15-20/8 và thu hoạch từ 15 ÷ 20/9 để hạn chế thiệt hại do sâu, bệnh và thiên tai gây ra.

+ Đối với đất lúa màu: thời gian xạ từ ngày 01/06- 10/06, cơ cấu các loại giống lúa ngắn ngày, cứng cây: Thiên ưu 8, Khang dân đột biến, TBR97.

+ Đối với đất 2 lúa: Cơ cấu thành 1 trà gieo mạ từ ngày 01-05/6, các diện tích chủ động tưới tiêu có thể tiến hành gieo sạ, thời gian gieo sạ trước ngày 15/6. Các thôn cơ cấu không quá 3 loại giống lúa, cơ cấu 20% diện tích giống lúa lai, 80% diện tích lúa thuần, ưu tiên các giống ngắn ngày, năng suất cao, chất lượng tốt, thích nghi với điều kiện thời tiết nắng nóng.

Các giống lúa thuần chất lượng: Bắc Thơm số 7 (KBL), Thiên ưu 8, TH8, Dự Hương 8, KD đột biến; các giống lúa lai không bị nhiễm bệnh bạc lá MHC2, Phú ưu 978, Thụy Hương 308.

Đề nghị cấp ủy thôn, HTXNN thuộc cụm Quang Lộc, Xuân Lộc vận động nhân dân hoàn thành diện tích gieo cấy.

- Đối với cây ngô: Lựa chọn các giống ngô có khả năng chịu hạn, kháng các loại sâu, bệnh: CP3Q, CP111, CP333, CP511, NK4300, ngô nếp hàng hóa HN68, HN88, ngô ngọt. Thời vụ gieo trồng trước ngày 15/6/2025.

- Đối với cây lạc: Chủ yếu trồng trên chân đất chuyên màu bằng các loại giống L14, L23, L24, L26. Thời vụ trồng từ 20/8 ÷ 5/9.

- Đối với cây rau màu: Bố trí cơ cấu giống, cây trồng phù hợp với từng chân đất và sử dụng các loại cây trồng theo các hợp đồng liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm cho các hộ nông dân.

(Có phụ lục 2 kèm theo)

2.3. Nguồn giống.

Các HTX nông nghiệp ký kết hợp đồng với các công ty, các đại lý uy tín để chuẩn bị kế hoạch cung cấp giống kịp thời đảm bảo đủ số lượng và chất lượng cho nông dân.

2.4. Một số biện pháp kỹ thuật thâm canh khác.

- Khi thu hoạch xong cây lúa Xuân cần phải làm dầm và sử dụng vôi bột, các loại chế phẩm sinh học, phân chuồng hoai mục, các loại phân hữu cơ vi sinh, phân lân nung chảy bón (*nhất là các chân ruộng sâu trũng, chua, mặn*) để chống ngộ độc hữu cơ, vàng lá sinh lý và hạn chế nguồn sâu, bệnh.

- Hội nông dân xã, Hội phụ nữ xã, Trung tâm HTCD phối hợp với Trung tâm cung ứng dịch vụ công, các HTXNN, các doanh nghiệp tổ chức chuyển giao các TBKH kỹ thuật cho nông dân, đặc biệt không bón thừa đạm, bón nặng đầu nhẹ cuối và phòng trừ sâu bệnh theo nguyên tắc 4 đúng, sản xuất nông nghiệp an toàn, bền vững theo hướng VietGAP.

3. Chủ động xây dựng và triển khai Phương án tưới, tiêu, phòng chống thiên tai và phòng chống dịch hại

- Chủ động triển khai, thực hiện có hiệu quả Phương án tưới, tiêu hợp lý, phòng chống hạn và phòng chống lụt bão. Kiểm tra, phát hiện hư hỏng, sửa chữa các công trình thủy lợi, hệ thống cống, trạm bơm tưới, tiêu trước mùa mưa bão; nạo vét kênh mương tưới, tiêu thoát nước thông dòng chảy đáp ứng kịp thời cho chống hạn và chống úng, bảo vệ sản xuất.

- Đối với công tác phòng chống dịch hại bảo vệ cây trồng: dự tính, dự báo kịp thời, chính xác sự phát sinh, phát triển của các đối tượng dịch hại, nhất là đối với các đối tượng có nguy cơ phát sinh thành dịch như sâu cuốn lá, sâu đục thân, rầy nâu, rầy lưng trắng, bệnh bạc lá, bệnh lùn sọc đen ... để chỉ đạo, hướng dẫn cho nông dân chủ động phòng trừ kịp thời và hiệu quả.

4. Tăng cường công tác quản lý vật tư nông nghiệp, nông sản

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về giá cả, chất lượng vật tư, hàng hóa nông nghiệp, chất lượng nông sản của các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và nông sản.

- Thành lập đoàn liên ngành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh và sử dụng vật tư nông nghiệp; nhất là

tăng cường kiểm tra đột xuất, sớm phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; đồng thời công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng những cơ sở vi phạm.

5. Tập trung chỉ đạo xây dựng các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, tích tụ, tập trung đất đai, thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp

- Đề nghị các HTXNN phát huy tối đa vai trò trung tâm tổ chức liên kết sản xuất kết nối thị trường tiêu thụ nông sản cho nông dân, để đẩy mạnh sản xuất quy mô lớn thông qua các hình thức tích tụ, tập trung đất đai.

- Tập trung công tác xúc tiến tìm kiếm thị trường, kêu gọi các doanh nghiệp chế biến, kinh doanh nông sản trong và ngoài xã, tỉnh tham gia xây dựng các liên kết sản xuất cho các cây trồng chủ lực của địa phương. Xây dựng phương án tổ chức cung ứng giống, phân bón tập trung, áp dụng cơ giới hoá vào sản xuất (mạ khay, máy cấy) đảm bảo gieo cấy hết diện tích.

6. Đẩy mạnh cơ giới hóa và ứng dụng khoa học kỹ thuật.

Tiếp tục khuyến khích đẩy mạnh cơ giới hóa trong sản xuất trồng trọt để thay thế sức lao động và giảm chi phí sản xuất, nhất là các khâu còn tỷ lệ cơ giới hóa thấp như: gieo cấy bằng máy; chăm sóc, phun thuốc bảo vệ thực vật.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Đối với Phòng Kinh tế:

Tham mưu cho UBND xã xây dựng và triển khai Kế hoạch sản xuất Vụ Thu Mùa năm 2026;

Rà soát quỹ đất tại địa phương, những khu vực không sản xuất, bỏ hoang hóa hoặc bỏ vụ, quy hoạch thành vùng để kêu gọi các hộ dân, các HTX, doanh nghiệp thực hiện tích tụ, tập trung đất đai để sản xuất.

Thực hiện tốt công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp với các thôn, để tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất vụ Thu Mùa đạt kết quả cao; mời gọi các Công ty trong và ngoài tỉnh vào để thực hiện liên kết, bao tiêu sản phẩm với các HTXNN cho nông dân trên địa bàn xã.

2. Trung tâm cung ứng dịch vụ công:

Làm tốt công tác điều tra, dự tính, dự báo chính xác tình hình phát sinh, phát triển của sâu bệnh, hướng dẫn nông dân chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh kịp thời. Thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh trên loa truyền thanh của xã để nhân dân biết và thực hiện.

3. Các HTXNN.

- Hợp tác xã nông nghiệp chuẩn bị các điều kiện cho sản xuất vụ Thu Mùa năm 2026, chủ động rà soát từng vùng sản xuất để định hướng nhân dân gieo

trồng đúng lịch thời vụ, đúng trà và cơ cấu giống, quy trình kỹ thuật canh tác của xã đã triển khai để sản xuất đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả cao và đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với các thôn và Công ty, danh nghiệp để triển khai thực hiện mô hình liên kết, bao tiêu sản phẩm lúa gạo và cây trồng hàng hóa; kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn nhân dân gieo trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng, chủ động điều tiết tưới tiêu trong sản xuất.

- Đấu mỗi chi nhánh thủy lợi Hậu Lộc xây dựng và thực hiện phương án tưới, tiêu phù hợp, hiệu quả, đáp ứng tốt yêu cầu phục vụ sản xuất.

- Chủ động phối hợp với các thôn tổ chức nhân dân làm thủy lợi để tránh ngập úng gây thiệt hại đến năng xuất cây trồng khi có mưa lớn.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã

Đề nghị MTTQ, các tổ chức đoàn thể từ xã đến thôn theo chức năng, nhiệm vụ được giao, thường xuyên tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân tích cực thực hiện hoàn thành diện tích gieo trồng khi đã có quy hoạch của thôn.

5. Đối với các thôn.

- Cấp ủy thôn chịu trách nhiệm trước UBND xã về công tác quản lý, chỉ đạo sản xuất ngành trồng trọt và hoàn thành chỉ tiêu xã giao.

- Chủ trì vận động các hộ sản xuất tham gia mô hình liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm; xây dựng kế hoạch cụ thể, chủ động tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện đúng lịch thời vụ, cơ cấu giống, quy hoạch vùng sản xuất.

Trên đây là Kế hoạch sản xuất vụ Thu Mùa năm 2026 do yêu cầu khẩn trương, nghiêm ngặt về thời vụ, UBND xã đề nghị các phòng ban, các tổ chức đoàn thể chính trị- xã hội, cùng toàn thể cán bộ và nhân dân trong xã tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất để đạt hiệu quả kinh tế cao./.

Nơi nhận:

- Sở NNN và MT (để b/c)
- Thường trực Đảng ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND & UBND xã (để b/c);
- MTTQ, các đoàn thể, các ngành liên quan;
- Trung tâm Cung ứng dịch vụ công;
- Các HTX nông nghiệp;
- Các Ông, bà Trưởng thôn;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trịnh Trung Dũng

Phụ biểu số 02:

LỊCH THỜI VỤ GIEO TRỒNG VỤ MÙA NĂM 2026*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND xã Hoa Lộc)*

Vụ	Cây trồng		Loại chân đất	Các giống chủ lực	Thời gian sinh trưởng (ngày)	Thời gian gieo, trồng (ngày)	Tuổi mạ khi cấy (ngày)	Ngày trở
Vụ Mùa	Cây lúa	Lúa mùa sớm	Chân vằn, vằn chủ động nước	TBR97, Bắc Thom số 7 (KBL), Thiên ưu 8, TH8, Dự Hương 8, Khang dân đột biến	105-115	25/5 - 05/6	15-18	10-15/8
			Chân sâu, sâu trũng	Phú ưu 978, Thụy Hương 308, MHC2, N97.	110-115	25/5 - 30/5	18 - 20	10-15/8
Vụ Hè Thu	Cây ngô		Chuyên màu	CP3Q, CP111, CP333, CP511, NK4300, HN68, HN88, Ngô nếp các loại, Ngô ngọt	100-105	05 -15/6	-	-
	Đậu Xanh, đậu đen		Chuyên màu	ĐX 208, VN 99-3, ĐX14, dòng 44, đậu đen xanh lòng	75-85	5 -15/6	-	-
	Lạc thu đông		Chân đất chuyên màu cao	L14, L23, L24, L26	105-110	20/8-05/9	-	-
	Khoai Lang		Chuyên màu	Hoàng Long, Chiêm Dâu, Khoai Lang ruột tím.	135-150	Tháng 6	-	-

